TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-ST
Ngày: 22-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bành Văn Hải;

2. Bà Bùi Thị Hải Đường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Văn S, sinh năm 1991; tại: thành phố Cần Thơ; nơi ĐKHKTT: Ấp N, xã B, huyện T, thành phố Cần Thơ; chỗ ở hiện nay: ấp P, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh.; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn D và bà Võ Thị Thu H; bị cáo có vợ và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 19-5-2020 đến ngày 28-5-2020, bị tạm giam từ ngày 28-5-2020 đến nay.

Bị hại: Anh Trần Kim K, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố 1, Thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 18/5/2020, anh Trần Kim K tham gia đánh bóng chuyền tại sân bóng thuộc khu phố 1, Thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Do trời mưa nên anh K để điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax vào nón bảo hiểm rồi treo trên xe mô tô dựng trong mái hiên nhà ông Võ Văn H bên cạnh sân bóng và tiếp tục ra sân tham gia đánh bóng. Sau đó, Trương Văn S là người đánh bóng chuyền chung nghe điện thoại anh K đỗ chuông nên kêu vào nghe, sau khi nghe điện thoại xong anh K bỏ lại chỗ nón bảo hiểm đang treo trên xe. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, anh K vào lấy điện thoại thì phát hiện bị mất nên dùng định vị kiểm tra xác định đang ở nhà ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1966, ngụ ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh nên trình báo Công an. Qua điều tra xác minh Trương Văn S là người đã lấy trộm điện thoại của anh K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu đã tiến hành bắt giữ.

Quá trình điều tra, Trương Văn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 29/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Dương Minh Châu kết luận: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max màu đen, dung lượng 64G, số seri: G6TZMJW9N70C, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 18/5/2020 có giá trị là 27.000.000 đồng.

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trương Văn S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

* Vật chứng hiện còn thu giữ: Không có.

* Kê biên tài sản: Trương Văn S không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Kim K đã nhận lại điện thoại bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS-DMC ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đã truy tố bị cáo Trương Văn S tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Trương Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn S mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bồi thường thiệt hại: Ghi nhận anh Trần Kim K đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Bị cáo Trương Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về nuôi vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 18/5/2020, tại khu phố 1, Thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, Trương Văn S đã lén lút chiếm đoạt của anh Trần Kim K 01 điện thoại Iphone 11 Pro max có giá trị là 27.000.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác; làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp đã đực thu hồi trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 nên áp dụng Điều 54 của Bộ

luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trờ thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Trách nhiệm dân sự: Anh Trần Kim K đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trương Văn S 04 (bốn) tháng 03 (ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19-5-2020.

Căn cứ khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

2. Biện pháp tư pháp:

Ghi nhận anh Trần Kim K không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp;
- VKSND H.DMC;
- CQĐT CA H.DMC;
- Nhà tạm giữ CA H.DMC;
- Chi cục THADS H.DMC;
- PV06 – Công an tỉnh TN;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Thơ